

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN B  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 19/2021/QĐST-DS.

Ngày: 28 - 7 - 2021.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B - TỈNH LÂM ĐỒNG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Trường

*Các Hội thẩm nhân dân:*  
1. Bà Lê Thị Sáu  
2. Bà Phan Thị Hà

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thị Hòa - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 80/2021/TLST-DS ngày 16 tháng 6 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2021/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

\* **Nguyên đơn:** Bà Vương Thị Huyền T, sinh năm: 1987. Hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã K, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ tạm trú: Thôn 1, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt).

\* **Bị đơn:** Ông Lý Ánh D, sinh năm: 1956. Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt).

**Xét thấy:** Tại phiên tòa hôm nay, các đương sự đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 328 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*”.

## QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Vương Thị Huyền T đối với ông Lý Ánh D về việc “*Tranh chấp hợp đồng đặt cọc*”.

### **1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:**

1.1/ Hủy Hợp đồng đặt cọc lập ngày 31/3/2021 giữa bà Vương Thị Huyền T với ông Lý Ánh D.

1.2/ Ông Lý Ánh D phải có trách nhiệm trả cho bà Vương Thị Huyền T số tiền đặt cọc đã nhận là 500.000.000đ (*Năm trăm triệu đồng*).

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

### **2/ Về án phí:**

Ông Lý Ánh D được miễn tiền án phí theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi và điểm đ khoản 1, khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về “*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”.

Bà Vương Thị Huyền T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Vương Thị Huyền T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0005010 ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày công bố và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.*

### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Đã ký

**Nguyễn Đức Trường**